

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-GDĐT

Tuần Giáo, ngày tháng 01 năm 2021

V/v tăng cường thực hiện các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh năm học 2020-2021

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường học trên địa bàn.

Theo báo cáo của Phòng GDĐT về kết quả duy trì số lượng học sinh đến cuối học kỳ I, năm 2020-2021: Cấp Mầm non 8.245/8.209 đạt 100,4%; cấp Tiểu học 10.281/10.297 đạt 99,8%; cấp THCS: 6.202/6.227 đạt 99,6%. Một số trường có học sinh bỏ học: PTDTBT THCS Mùn Chung (10); THCS Rạng Đông (04), PTDTBT THCS Mường Mùn (04); TH&THCS Tỏa Tình (01); THCS Khong Hin (01), THCS Chiềng Sinh (01), TH Quài Tở (01). Số học sinh có nguy cơ bỏ học của các trường: PTDTBT THCS Mùn Chung (13); PTDTBT THCS Ta Ma (8), PTDTBT THCS Mường Mùn (6); PTDTBT THCS Phình Sáng (3), THCS Nà Sáy (02) (Có danh sách kèm theo).

Công tác huy động và duy trì sĩ số học sinh của các trường trên địa bàn huyện cơ bản đảm bảo kế hoạch, tuy nhiên còn một số trường chưa hiệu quả, tỉ lệ chuyên cần của học sinh tại một số xã vùng cao, vùng xa còn thấp, số học sinh bỏ học và có nguy cơ bỏ học tăng cao đặc biệt là học sinh cấp THCS. Nguyên nhân do đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn do không có việc làm, một bộ phận người dân chưa quan tâm đến việc học tập của con em, một số học sinh đi tham gia lao động tại các địa phương khác... ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện.

Để thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu năm học 2020-2021 và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn; Phòng GD&ĐT; các đơn vị trường học trên địa bàn thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với UBND các xã, thị trấn

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến người dân trên địa bàn trong việc huy động học sinh ra lớp, đảm bảo chỉ tiêu giao nhất là thời điểm trước và sau tết Nguyên đán Tân Sửu 2021;

Cấp ủy, Chính quyền địa phương quyết liệt vào cuộc, có nhiều giải pháp hiệu quả để nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn. Đưa nội dung huy động học sinh, duy trì tỷ lệ chuyên cần vào tiêu chí xét gia đình văn hóa để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhân dân trong việc tạo điều kiện cho con em đến trường; tổ chức hội nghị để

đánh giá tình hình và xây dựng các giải pháp trong công tác huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ chuyên cần đặc biệt là các xã vùng cao, vùng xa.

Chỉ đạo các khối, bản, các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương phối hợp chặt chẽ với các nhà trường để vận động học sinh nghỉ học ra lớp nhất là thời điểm trước và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu; Phân công nhiệm vụ cho cán bộ phụ trách, cán bộ các ban, ngành, đoàn thể trong xã phối hợp với các nhà trường kịp thời nắm bắt thông tin các trường hợp học sinh nghỉ học để sớm có hướng tuyên truyền, vận động và thực hiện triệt để các giải pháp trong công tác huy động học sinh.

Chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn thường xuyên nắm bắt tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học, nghỉ học, đi học không chuyên cần để kịp thời triển khai các giải pháp huy động học sinh đảm bảo chỉ tiêu giao.

2. Đối với Phòng GD&ĐT

Tăng cường công tác chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng các giải pháp, tổ chức kiểm tra và phối hợp với chính quyền địa phương về công tác huy động học sinh, nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần nhất là thời điểm trước và sau tết Nguyên đán Tân Sửu 2021.

Kịp thời nắm bắt tình hình tại các nhà trường trước, trong và sau tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; nắm bắt tỷ lệ học sinh nghỉ học, đi học chuyên cần, tình hình huy động của từng xã, thị trấn, cấp học để chỉ đạo các đơn vị trường học tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng, hiệu quả; thường xuyên phối hợp với các xã, thị trấn; báo cáo kịp thời với UBND huyện về công tác huy động học sinh, từ đó khắc phục những khó khăn trong việc huy động và duy trì tỷ lệ chuyên cần trong năm học 2020-2021 và trong những thời gian tiếp theo.

3. Đối với các trường học trên địa bàn

Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của địa phương, đẩy mạnh công tác truyền thông tạo được sự đồng thuận vào cuộc của cả hệ thống chính trị để huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần, hạn chế học sinh bỏ học.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ưu tiên phát triển giáo dục và đào tạo; đặc biệt là chế độ, chính sách đối với người học.

Thực hiện nghiêm túc các hoạt động giáo dục, đảm bảo an ninh, an toàn trường học, chủ động phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp huy động, duy trì tỷ lệ chuyên cần học sinh.

Tăng cường đối thoại giữa chính quyền địa phương - nhà trường - nhân dân để nắm bắt tình hình giáo dục nói chung, công tác huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần nói riêng nhất là thời gian trước và sau tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 để có giải pháp chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

Tổ chức thực hiện tốt hoạt động chăm lo đời sống, sinh hoạt và học tập, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh bán trú; tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao để thu hút học sinh đến trường trước và sau Tết Nguyên đán.

Huy động nguồn lực hỗ trợ điều kiện học tập cho học sinh. Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ minh chứng trong công tác huy động, sự biến động số lượng học sinh, tập trung tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, không để học sinh bỏ giữa chừng, giảm tỉ lệ học sinh đi học không chuyên cần, học sinh có nguy cơ bỏ học; xây dựng các giải pháp thiết thực để duy trì tốt số học sinh đến cuối năm học.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Phòng GD&ĐT, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị trường học trên địa bàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ

DANH SÁCH

(Kèm theo Văn bản số /UBND-PGDĐT ngày /01/2021 của UBND huyện)

1. Học sinh bỏ học

TT	Họ tên học sinh	Lớp	Trường	Địa chỉ (Bản, xã, huyện)	Họ tên cha (mẹ)	Nguyên nhân, lý do bỏ học	Ghi chú
1	Quàng Thị Thuận	8A1	THCS Chiềng Sinh	Bản Hiệu, Chiềng Sinh	Quàng Văn Thắm	Đi làm thuê ở Hà Nội	
2	Giàng A Dinh	8A4	PTDTBT THCS Mường Mùn	Huổi Khạ, Mường Mùn	Giàng A Làng	Đi làm thuê	
3	Quàng Văn Kim	9A3	PTDTBT THCS Mường Mùn	Huổi Lốt, Mường Mùn	Quàng Văn Bắc	Đi làm thuê tại Hưng Yên	
4	Quàng Văn Nguyễn	7A1	PTDTBT THCS Mường Mùn	Huổi Lốt, Mường Mùn	Quàng Văn Cơi	Đi làm thuê tại Hà Nội	
5	Quàng Văn Quỳnh	9A2	PTDTBT THCS Mường Mùn	Bản Lúm, Mường Mùn	Quàng Văn Giáp	Đi làm thuê	
6	Lò Thị Thơ	8A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nong Tóng, Nà Tông	Lò Văn Hươi	Nguyên nhân khác	
7	Lò Thị Xiển	8A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nậm Bay, Nà Tông	Lò Văn Bảo	Đi làm thuê	
8	Quàng Thị Ngân	8A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nong Tóng, Nà Tông	Quàng Văn Phính	Đi làm thuê	
9	Sùng A Chìa	6A2	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Phát, Nà Tông	Sùng A Giàng	HCGĐ khó khăn	
10	Thào A Làng	9A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Muông, Nà Tông	Thào A Chù	GD không cho đi học	
11	Ly A Nang	9A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Phát, Nà Tông	Ly A Làng	HCGĐ khó khăn	
12	Lò Thị Hà	9A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nong Tóng, Nà Tông	Lò Văn Phương	Đi làm thuê	
13	Quàng Thị Tim	7A2	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nà Tông, Nà Tông	Quàng Văn Máng	Đi làm thuê	
14	Lò Thị Thuyết	9A1	PTDTBT THCS Mùn Chung	Nong Tóng, Nà Tông	Lò Văn Tuấn	Đi làm thuê	
15	Quàng Thị Phương Thảo	8A2	PTDTBT THCS Mùn Chung	Pa Cá, Nà Tông	Quàng Văn Thiên	GD không cho đi học	
16	Sùng Thị Phương	6A3	THCS Rạng Đông	Xá Nhè, Rạng.Đông	Sùng A Dính	Đi Nậm Pồ theo mẹ	
17	Lường Kim Nguyệt	9A2	THCS Rạng Đông	Bản Món, Rạng.Đông	Lường Văn Muôn	Đi Làm thuê ở Bắc Ninh	

18	Cà Văn Hoàng	9A2	THCS Rạng Đông	Nong Luông, Rạng.Đông	Cà Văn Hội	Đi Làm thuê ở Bắc Ninh	
19	Cà Thị Tươi	8A1	THCS Rạng Đông	Trại Phong, Rạng.Đông	Cà Văn Noán	Đi Làm thuê ở Lạng Sơn	
20	Trần Thị Thùy	8	TH&THCS Tỏa Tình	Thuận Châu, Sơn La	Trần Quang Minh	Bỏ học ở nhà	

2. Học sinh có nguy cơ bỏ học

TT	Họ tên học sinh	Lớp	Trường	Địa chỉ (Bản, xã, huyện)	Họ tên cha (mẹ)	Nguyên nhân, lý do nghỉ học	Ghi chú
1	Quàng Văn Hoàng	9A2	PTDTBT THCS Mường Mùn	Mường 2, Mường Mùn	Quàng Văn Dự	Không thích đi học	
2	Quàng Văn Thái	7A2	PTDTBT THCS Mường Mùn	Mường 2, Mường Mùn	Quàng Văn Dự	Không thích đi học	
3	Quàng Văn Hiếu	6A3	PTDTBT THCS Mường Mùn	Bản Hỏm, Mường Mùn	Quàng Văn Phấn	Gia đình khó khăn, học tập yếu.	
4	Thào A By	6A3	PTDTBT THCS Mường Mùn	Huổi Khạ, Mường Mùn	Thào Nữ Páo	Gia đình khó khăn, học tập yếu.	
5	Giàng Thị Đình	6A3	PTDTBT THCS Mường Mùn	Huổi Khạ, Mường Mùn	Giàng A Phổng	Gia đình khó khăn, học tập yếu.	
6	Quàng Văn Toàn	9A3	PTDTBT THCS Mường Mùn	Nà Chua, Mường Mùn	Quàng Văn Thủy	Không thích đi học	
7	Giàng Thị Pủa	9A3	PTDTBT THCS Phình Sáng	Mí Làng B, Phình Sáng	Giàng Sáu Sử	Tảo hôn	
8	Thào Thị Xế	9A4	PTDTBT THCS Phình Sáng	Mí Làng A, Phình Sáng	Thào Văn Tu	Tảo hôn	
9	Giàng Thị Đáy	7A2	PTDTBT THCS Phình Sáng	Háng Khúa, Phình Sáng	Giàng A Trừ	Là lao động chính trong gia đình	
10	Quàng Thị Khôn	6A1	PTDTBT THCS Ta Ma	Nà Đẳng, Ta Ma	Quàng Văn Mẩn	Bố mẹ bỏ nhau, đi theo mẹ về Quỳnh Nhai	
11	Vàng A Hồ	6A1	PTDTBT THCS Ta Ma	Phiêng Cải, Ta Ma	Vàng A Chứ	Bố mẹ không dạy được, đến trường hay trốn học	
12	Sùng Thị Ý	8A1	PTDTBT THCS Ta Ma	Kẻ Cải, Ta Ma	Sùng A Co	Lấy chồng tại bản kẻ cải, gđ chồng không cho học	
13	Thào A Hồng	8A2	PTDTBT THCS Ta Ma	Phình Cừ, Ta Ma	Thào A Khua	Đi học hay đi ăn trộm nên gia đình không cho đi học	
14	Thào Thị Nhung	6A3	PTDTBT THCS Ta Ma	Kẻ Cải, Ta Ma	Thào Sính Ká	Học sinh không muốn đi học	

15	Giàng Thị Pàng	9A2	PTDTBT THCS Ta Ma	Phiêng Cải, Ta Ma	Giàng Văn Chù	Không thích đi học, chuyên cần thấp	
16	Hằng Thị Vĩnh	9A2	PTDTBT THCS Ta Ma	Kẻ Cải, Ta Ma	Hằng Chồng Ki	Không thích đi học, chuyên cần thấp	
17	Vàng A Sính	9A2	PTDTBT THCS Ta Ma	Phiêng Cải, Ta Ma	Vàng A Súa	Không thích đi học, chuyên cần thấp	
18	Sùng A Minh	8A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Sản, Mùn Chung	Sùng A Say	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
19	Vì A Thu	8A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Phát, Nà Tồng	Vì A Chính	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
20	Lò Thị Hằng	8A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Pa Cá, Nà Tồng	Lò Văn Tuấn	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
21	Lò Thị Hồng	8A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Huổi Lóng, Mùn Chung	Lò Văn Tuấn	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
22	Ly A Minh	8A4	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Phát, Nà Tồng	Ly A Gờ	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
23	Thào A Cháng	7A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Muông, Nà Tồng	Thào A Vàng	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
24	Cứ A Ka	7A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Muông, Nà Tồng	Cứ A Só	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
25	Cà Văn Dĩ	7A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Bó Lếch, Mùn Chung	Cà Văn Chiêng	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
26	Lò Văn Núi	7A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Bó Lếch, Mùn Chung	Lò Văn Luân	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
27	Thào A Thắng	7A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Co Muông, Nà Tồng	Thào A Dua	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
28	Lường Văn Diên	6A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Ta Lếch, Mùn Chung	Lường Văn Toán	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
29	Lường Văn Sơn	6A3	PTDTBT THCS Mùn Chung	Ta Lếch, Mùn Chung	Lường Thị Mai	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
30	Lò Văn HIên	8A1	PTDTBT THCS Mùn Chung	Huổi Lóng, Mùn Chung	Lò Văn Quân	Tỉ lệ chuyên cần thấp	
31	Bạc Thị Hoa	8A1	THCS Nà Sáy	Bản Nà Sáy III, Nà Sáy	Cà Thị Dân	Đi học không chuyên cần	
32	Quàng Văn Việt	9A1	THCS Nà Sáy	Bản Nà Sáy III, Nà Sáy	Quàng Văn Giải	Đi học không chuyên cần	